

Số: 21/2023/QĐCNTTLH

Trạm Tấu, ngày 26 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Hồ A S và chị Sùng Thị D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con của anh Hồ A S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 7 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Anh Hồ A S, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1971.

Địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện T, tỉnh Yên Bái.

- Chị Sùng Thị D, sinh ngày 03 tháng 7 năm 1973.

Địa chỉ: Thôn Trống K, xã X, huyện T, tỉnh Yên Bái.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ A S và chị Sùng Thị D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Hồ A S được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Hồ Thị C, sinh ngày 06-8-2008 và Hồ A C, sinh ngày 20-02-2012. Chị Sùng Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Hồ A S và chị Sùng Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tràm Tấu;
- THADS huyện Tràm Tấu;
- UBND xã X;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lên